

CÔNG TY TNHH TH PLUS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TH PLUS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TH PLUS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TH PLUS CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107724615

3. Ngày thành lập: 14/02/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 18 ngõ 119 phố Hồ Đắc Di, Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn thực phẩm	4632
2.	Bán buôn đồ uống	4633
3.	Đại lý du lịch	7911
4.	Điều hành tua du lịch	7912
5.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
6.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
7.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
8.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
9.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
10.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
11.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
13.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
14.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
15.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
16.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
17.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
18.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
19.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
20.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
21.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719

22.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
23.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610(Chính)
24.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
25.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
26.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
27.	Sản xuất máy luyện kim	2823
28.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
29.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
30.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
31.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2212
32.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
33.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
34.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
35.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
36.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
37.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
38.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
39.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
40.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
41.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
42.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
43.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
44.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
45.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
46.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
47.	Bán mô tô, xe máy	4541
48.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
49.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
50.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
51.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
52.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
53.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
54.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

